

Bản án số: 68/2017/HSST

Ngày: 14 - 11 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Linh

2. Bà Nguyễn Thị Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn, tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Mông Văn L; tên gọi khác: Không, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1988, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn P, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; số CMND 0811061675; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; con ông Mông Văn S và bà Lý Thị P; vợ: Linh Thị T, sinh năm 1993; con: Có 01 con sinh năm 2010; tiền sự: Không, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/6/2017, tạm giam ngày 22/6/2017. Có mặt tại phiên tòa.

2. Mông Văn H; tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1962, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 15, khối 4, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; số CMND 082280667; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/10; dân tộc: Nùng; con ông Mông Văn V và bà Hoàng Thị D (đều đã chết); vợ: Hứa Thị Th, sinh năm 1964; con: Có 02 con sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2006; tiền sự: Không, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/6/2017, tạm giam ngày 22/6/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Mông Văn Lý: Bà Lương Thị Hương L là trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Văn Đ, sinh năm 1975, trú tại: Thôn P, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/6/2017, tại đường liên xã Tân Lang - Thành Hòa, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ, phát hiện Mông Văn L điều khiển xe mô tô chở Hứa Văn P hướng Tân Lang - Thành Hòa, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Mông Văn L tự giác mở cốp xe giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu xanh chứa chất ma túy, do Mông Văn H ở gần Trường tiểu học xã H, thành phố Lạng Sơn đưa cho để sử dụng.

Đồ vật tài sản tạm giữ gồm: 01 gói ni lon màu xanh lá cây, bên trong có cục chất bột màu trắng, nghi là ma túy niêm phong trong một phong bì; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đã cũ, biển kiểm soát 12V3-2455; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Neoson, màu đen đã cũ.

Căn cứ lời khai của Mông Văn L, Hứa Văn P và các tài liệu thu thập được, ngày 20/6/2017 Cơ quan điều tra ra lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với Mông Văn H kết quả thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 13 gói nhựa màu trắng mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng trong túi quần Mông Văn H đang mặc; 01 gói nhựa màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ trên sàn gác xép nhà ở của Mông Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đỏ đen đã cũ bên trong lắp 02 sim; 01 chiếc cân tiêu ly màu đen đã cũ; 01 chiếc kéo kim loại cán bằng nhựa màu đỏ; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng vót nhọn một đầu dài 10cm; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh giấy màu bạc; 10 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 20cm; 02 mẫu ống hút bằng nhựa màu trắng đã dán kín một đầu dài 01cm; 01 CMND mang tên Mông Văn H và 500.000 (năm trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 259/KL-PC54, ngày 22/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng thu giữ của Mông Văn L gửi giám định là chất ma túy heroine, có tổng trọng lượng 0,466 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng thu giữ của Mông Văn H gửi giám định là chất ma túy heroine, có tổng trọng lượng 0,453 gam (đã trừ bì).

Tại bản cáo trạng số 61/CT- VKS ngày 02/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H ra trước Tòa án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Vận dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 để áp dụng các nguyên tắc có lợi cho các bị cáo.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt các bị cáo mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H vì các bị cáo không có tài sản gì, là người nghèo.

Đối với Hứa Văn P nhìn thấy Mông Văn H đưa ma túy cho Mông Văn L, nhưng không bàn bạc gì về việc Mông Văn L tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy chưa đủ căn cứ kết luận Hứa Văn P đồng phạm với Mông Văn L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Mông Văn H tại khu vực gầm cầu mới, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, bị cáo không biết tên địa chỉ cụ thể, nên không đủ căn cứ xác minh làm rõ được.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Trả lại cho bị cáo Mông Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Neoson, màu đen đã cũ, bên trong lắp 02 sim Viettel.

Trả lại cho bị cáo Mông Văn H 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Philip, màu đen đã cũ, bên trong lắp 01 sim Viettel, 01 sim Vinaphone; 01 CMND mang tên Mông Văn H và số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

Trả lại cho anh Lý Văn Đ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đã cũ, biển kiểm soát 12V3-2455.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì có chữ “QT Mông Văn L”; 01 phong bì có chữ “BKC Mông Văn H”; 01 chiếc cân tiểu ly màu đen đã cũ; 01 chiếc kéo kim loại cán bằng nhựa màu đỏ; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng vót nhọn một đầu; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh giấy màu bạc; 10 ống hút bằng nhựa màu trắng; 02 mẫu ống hút bằng nhựa màu trắng đã dán kín một đầu.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H khai nhận diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo Mông Văn L xin vắng mặt tại phiên tòa, tại bản luận cứ bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử cho bị cáo Mông Văn L được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt cũng đã đủ răn đe bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bản thân bị cáo mắc nghèo, không có tài sản gì có giá trị, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với bản kết luận giám định số 259/KL-PC54, ngày 22/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng thu giữ của Mông Văn L gửi giám định là chất ma túy heroine, có tổng trọng lượng 0,466 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng thu giữ của Mông Văn H gửi giám định là chất ma túy heroine, có tổng trọng lượng 0,453 gam (đã trừ bì). Vì vậy, cáo trạng số 61/CT- VKS ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi xét xử các vụ án hình sự thuộc các trường hợp “ Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã được thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành được quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13. Tòa án vận dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều luật theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tổ tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức Cơ quan Điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13.

Cụ thể: Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “*Người nào tàng trữ vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*” còn theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c, Hêrôin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

Do vậy, khi điều tra, truy tố, xét xử phải áp dụng Điều luật có lợi cho các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Ma túy là các hỗn hợp chất hoá học, có nguồn gốc tự nhiên hoặc tổng hợp nhân tạo, gây kích thích hoặc ức chế thần kinh. Khi ma túy xâm nhập vào cơ thể, có tác dụng làm thay đổi tâm trạng, ý thức và trí tuệ, khiến con người bị lệ thuộc vào nó. Ma túy không chỉ huỷ hoại sức khoẻ mà còn làm suy thoái nòi giống, tàn phá phẩm giá và nhân cách của con người. Ma túy cũng chính là tác nhân, có thể dẫn đến tình trạng lây nhiễm căn bệnh thể kỉ

HIV/AIDS và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội trong tình hình hiện nay. Chính vì vậy đối với những hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân con người cũng như những ảnh hưởng tiêu cực khác của ma túy đối với an ninh trật tự và mọi mặt của đời sống xã hội vì bản thân các bị cáo là nạn nhân của loại tệ nạn ma túy này, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện, mục đích tàng trữ ma túy là nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân.

Xét về vai trò của từng bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Mông Văn H là người chủ động đi mua ma túy mang về chia cho bị cáo Mông Văn L, nên cần xử xử bị cáo Mông Văn H với mức hình phạt nặng hơn bị cáo Mông Văn L. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xét đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo là người nghiện, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Mông Văn H có bố đẻ là Mông Văn V có Huân chương kháng chiến hạng ba, đây là tình tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử, sau khi cân nhắc xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì xét thấy cần cách ly các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, để các bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa những lỗi lầm của mình và trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bản thân các bị cáo là người nghiện, không có tài sản gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Mông Văn H tại khu vực gầm cầu mới, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, bị cáo Mông Văn H không biết tên địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xác minh làm rõ được. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với anh Hứa Văn P cũng là người nghiện ma túy, nhìn thấy bị cáo Mông Văn H đưa ma túy cho Mông Văn L và đi cùng xe với bị cáo Mông Văn L

về nhà, nhưng anh Hứa Văn P không được bàn gì với các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H, nên chưa đủ căn cứ Viện kiểm sát không truy tố. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với 01 phong bì có chữ “QT Mông Văn L” bên trong có 0,466 Heroine, bên ngoài có dấu đỏ niêm phong, đã qua giám định; 01 phong bì có chữ “BKC Mông Văn H” bên trong có 0,453 Heroine, bên ngoài có dấu đỏ niêm phong, đã qua giám định, xét thấy là vật cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc cân tiêu ly màu đen đã cũ; 01 chiếc kéo kim loại cán bằng nhựa màu đỏ dài 25cm; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng vót nhọn một đầu dài 10cm; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh giấy màu bạc; 10 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 20cm; 02 mẫu ống hút bằng nhựa màu trắng đã dán kín một đầu dài 01cm, xét thấy là vật liên quan đến việc sử dụng ma túy và không có giá trị. Tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Neoson, màu đen đã cũ số IMEI có bốn số cuối là 3119, bên trong lắp 02 sim Viettel, thu giữ của Mông Văn L; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Philip, màu đen đã cũ, số IMEI có bốn số cuối là 4131, bên trong lắp 01 sim Viettel, 01 sim Vinaphone; 01 CMND mang tên Mông Văn H và 500.000 (năm trăm nghìn đồng), thu giữ của Mông Văn H. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Trả lại cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô là tài sản của anh Lý Văn Đ cho bị cáo Mông Văn L mượn, anh Lý Văn Đ không biết bị cáo Mông Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên trả lại cho anh Lý Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đã cũ, biển kiểm soát 12V3-2455.

Tại phiên toà hôm nay vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng; trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Mông Văn L đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H và xử lý các tang vật của vụ án. Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

Về án phí: Bị cáo Mông Văn L là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Mông Văn L theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Mông Văn H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật
Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

Vận dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 của Quốc Hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Mông Văn L, Mông Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Mông Văn L.

Xử phạt: Bị cáo Mông Văn L 18 (mười tám) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Mông Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Mông Văn H 18 (mười tám) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì có chữ “QT Mông Văn L” bên trong có 0,466 heroine, bên ngoài có dấu đỏ niêm phong, đã qua giám định; 01 phong bì có chữ “BKC Mông Văn H” bên trong có 0,453 heroine, bên ngoài có dấu đỏ niêm phong, đã qua giám định; 01 chiếc cân tiêu ly màu đen đã cũ; 01 chiếc kéo kim loại cán bằng nhựa màu đỏ dài 25cm; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng vót nhọn một đầu dài 10cm; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh giấy màu bạc; 10 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 20cm; 02 mẫu ống hút bằng nhựa màu trắng đã dán kín một đầu dài 01cm.

* Trả lại cho bị cáo Mông Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Neoson, màu đen đã cũ số IMEI có bốn số cuối là 3119, bên trong lắp 02 sim Viettel.

* Trả lại cho bị cáo Mông Văn H gồm: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Philip, màu đen đã cũ, số IMEI có bốn số cuối là 4131, bên trong lắp 01 sim Viettel, 01 sim Vinaphone; 01 CMND mang tên Mông Văn H và 500.000 (năm trăm nghìn đồng).

* Trả lại cho anh Lý Văn Đ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đã cũ, biển kiểm soát 12V3-2455.

(các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2017 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/7/2017).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Mông Văn L.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng cho bị cáo Mông Văn L.

Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Mông Văn H.

Buộc bị cáo Mông Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND huyện Văn Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Văn Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Văn Lãng;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Triệu Thị Máy